

HƯỚNG DẪN
kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng
và đảng viên năm 2024

Thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW, ngày 10/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Quy định số 38-QĐ/TU ngày 02/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trên địa bàn tỉnh; Hướng dẫn số 07- HD/TU, ngày 22/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối hướng dẫn việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cấp ủy năm 2024 như sau:

I. KIỂM ĐIỂM

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1. Đối với tập thể

- Tập thể Ban Thường vụ đảng ủy cơ sở (nơi không có Ban Thường vụ thì kiểm điểm Ban Chấp hành).

- Chi ủy cơ sở, chi ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở; đảng ủy bộ phận, chi ủy trực thuộc đảng ủy bộ phận (nơi không có chi ủy thì kiểm điểm tập thể chi bộ).

1.2. Đối với cá nhân

Đảng viên trong toàn Đảng bộ Khối (*trừ đảng viên đã được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng*). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì phải kiểm điểm trách nhiệm trong thời gian trước khi bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy và thực hiện kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt.

2. Nội dung kiểm điểm

Nội dung kiểm điểm tập trung làm rõ những kết quả đạt được, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, giải pháp và thời gian khắc phục.

2.1. Đối với tập thể

Tập trung kiểm điểm năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành và sức chiến đấu

của cấp ủy, tổ chức đảng; trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị (*phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh,...*); xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị (*thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII; đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp...*) gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; việc thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV; Nghị quyết đại hội Đảng bộ Khối lần thứ VII và Nghị quyết của đại hội Đảng bộ cấp mình.

- Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện quy chế làm việc.

- Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; các chỉ tiêu, nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; củng cố, xây dựng tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

- Trách nhiệm của tập thể cấp ủy trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

Khi kiểm điểm phải làm rõ trách nhiệm của tập thể, gắn với trách nhiệm cá nhân mỗi thành viên, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể; làm rõ trách nhiệm cá nhân khi khắc phục chưa triệt để hoặc tiếp tục để xảy ra hạn chế, khuyết điểm đã chỉ ra tại các kỳ kiểm điểm trước và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.

2.2. Đối với cá nhân

Tập trung kiểm điểm đầy đủ, nghiêm túc các nội dung theo quy định. Kiểm điểm cá nhân phải gắn với kiểm điểm của tập thể, làm rõ trách nhiệm người đứng đầu, đồng thời chỉ rõ trách nhiệm cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của

tập thể.

2.2.1. Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện Quy định những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

b) Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm.

d) Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

2.2.2. Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (là Ủy viên Ban Thường vụ, nơi không có Ban Thường vụ là Ủy viên Ban Chấp hành; chỉ ủy viên, nơi không có chỉ ủy là Bí thư, Phó Bí thư; Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ bộ phận, chỉ ủy viên chỉ bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận, chỉ ủy viên trực thuộc đảng ủy cơ sở)

Ngoài các nội dung kiểm điểm tại Điểm 2.2.1 trên đây, còn phải kiểm điểm sâu sắc các nội dung sau:

a) Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

b) Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

c) Trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của bản thân và người có quan hệ gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên.

2.3. Ngoài những nội dung trên, cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu, cá nhân phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có nhiều đơn, thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; biểu hiện “lợi ích nhóm”, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; có tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Nơi kiểm điểm

3.1. Đối với tập thể

Tập thể cấp ủy ở cấp nào thực hiện kiểm điểm ở cấp đó.

3.2. Đối với cá nhân

- Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt. Đối với chi bộ có đông đảng viên có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

- Đối với đảng viên là cấp ủy viên thực hiện kiểm điểm ở 2 nơi (ở chi bộ nơi sinh hoạt và tập thể cấp ủy); đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên tại chi bộ.

- Đảng viên giữ từ ba chức vụ lãnh đạo, quản lý trở lên, ngoài kiểm điểm ở các nơi nêu trên, có thể kiểm điểm ở nơi khác (nếu cần) do cấp có thẩm quyền quyết định.

4. Thời gian tổ chức kiểm điểm

Thời gian tổ chức kiểm điểm của tập thể, cá nhân không quá **01** ngày; những nơi được Thường trực Đảng ủy Khối gợi ý kiểm điểm không quá **02** ngày.

5. Các bước tiến hành

5.1. Chuẩn bị kiểm điểm:

5.1.1. Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân:

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể cấp ủy (**theo Mẫu 01-HD KĐ.ĐG 2024**) và lấy ý kiến đóng góp của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và Ban Chấp hành các tổ chức đoàn thể. Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

- Cá nhân chuẩn bị bản tự kiểm điểm (**theo Mẫu 02A hoặc Mẫu 02B**) theo nội dung quy định.

- Cấp ủy tiến hành lấy kết quả nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với đảng viên của chi, đảng bộ mình về giữ mối liên hệ và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú (**Mẫu 3-213**).

5.1.2. Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

- Cấp ủy cấp trên nếu xét thấy cần thiết thì gợi ý nội dung cần đi sâu kiểm điểm đối với tập thể và cá nhân thuộc cấp mình quản lý bằng văn bản.

- Ban Tổ chức cấp ủy hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền về những tập thể, cá nhân cần gợi ý và nội dung kiểm điểm.

- Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp thành lập đoàn (hoặc tổ) công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm; phân công cấp ủy viên, cán bộ các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy dự, chỉ đạo, tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5.2. Tổ chức kiểm điểm

- Kiểm điểm đảng viên và tập thể, cá nhân cấp ủy các cấp hàng năm được tiến hành vào dịp cuối năm. Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau; kiểm điểm bí thư

trước, phó bí thư và cấp ủy viên sau. Lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể.

- Kiểm điểm tập thể cấp ủy:

Cấp ủy kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý, đoàn thể đã hoàn thành kiểm điểm. Đồng chí bí thư hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của cấp ủy; các thành viên dự họp tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của cấp ủy. Bí thư cấp ủy tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

+ Đồng chí Bí thư hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Đồng chí Bí thư tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Kiểm điểm cá nhân: Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên dự họp góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí Phó bí thư chủ trì (*đồng chí cấp ủy viên cấp trên về dự chủ trì hoặc phân công một đồng chí đảng viên của chi bộ chủ trì nếu không có cấp phó*). Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

II. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng

1.1. Đối tượng

- Đảng bộ cơ sở và chi bộ cơ sở.

- Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận.

1.2. Khung tiêu chí đánh giá (thực hiện theo Mẫu 4A-Cơ quan hành chính; 4B- Đơn vị sự nghiệp; 4C- Cơ quan Hội quần chúng; 4D- Doanh nghiệp Nhà nước; 4Đ- Doanh nghiệp tư nhân)

1.3 Khung tiêu chí xếp loại

Gồm 04 mức cụ thể như sau:

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng bộ (chi bộ) có nhiều thành tích nổi bật, có đổi mới sáng tạo; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí đều được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên; trong đó các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm phải được đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc” bằng sản phẩm cụ thể.

- Không có tổ chức đảng trực thuộc bị kỷ luật.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có **trên 90%** được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ”, trong đó có **trên 90%** được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” **không vượt quá 20%** số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” của từng đảng bộ (*kể cả các Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở; chi bộ trực thuộc Đảng ủy bộ phận*).

b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Có các tiêu chí được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên; trong đó các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm phải được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Không có tổ chức đảng trực thuộc bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có **từ 90%** được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có **từ 90%** được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

c. Hoàn thành nhiệm vụ

- Có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Không có tổ chức đảng trực thuộc bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

d. Không hoàn thành nhiệm vụ

Có các tiêu chí được đánh giá đạt cấp độ “Kém” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Có tổ chức đảng trực thuộc để xảy ra vụ việc tham nhũng, lãng phí tiêu cực hoặc các vi phạm khác bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu

không đạt kế hoạch giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật hoặc có trên 20% số tổ chức đảng trực thuộc bị kỷ luật trong năm.

1.4 Trách nhiệm, thẩm quyền

1.4.1. Đối với đánh giá, xếp loại chi, đảng bộ cơ sở

- Chi bộ, đảng ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ, đảng bộ cơ sở.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng chi, đảng bộ cơ sở.

1.4.2. Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ bộ phận; chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở; chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận.

- Đảng ủy bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ.

- Đảng ủy bộ phận xem xét, đề nghị đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận.

- Đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận.

1.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

- Căn cứ 4 cấp độ (*xuất sắc, tốt, trung bình, kém*) của từng tiêu chí đánh giá đã được cụ thể hóa và tiêu chuẩn chất lượng đã được quy định cho từng loại hình tổ chức đảng (**Mẫu 4A-Cơ quan Hành chính; 4B- Đơn vị sự nghiệp; 4C- Cơ quan Hội quần chúng; 4 D- Doanh nghiệp Nhà nước; 4Đ- Doanh nghiệp tư nhân**); các đảng ủy, chi ủy cơ sở (*chi bộ nơi không có chi ủy*) tự đánh giá, xếp loại như sau:

- Căn cứ kết quả tự đánh giá trong **Mẫu 4A-Cơ quan Hành chính; 4B- Đơn vị sự nghiệp; 4C- Cơ quan Hội quần chúng; 4 D- Doanh nghiệp Nhà nước; 4Đ- Doanh nghiệp tư nhân**, hội nghị ban chấp hành đảng bộ (chi bộ) thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín (theo **Mẫu phiếu biểu quyết -TCĐ 01**) để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ theo 01 trong 04 mức (*hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ*), báo cáo cấp ủy cấp trên.

* *Lưu ý: TCCSD đạt Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phải kèm theo Phụ lục liệt kê kết quả các công việc, sản phẩm cụ thể đã thực hiện, chất lượng, tiến độ thực hiện so với mục tiêu, chỉ tiêu được giao; các mô hình, cách làm sáng tạo.*

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

*** Đối với các chi, đảng bộ cơ sở:**

- Tổ thẩm định của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tổ chức thẩm định kết quả tự đánh giá của cấp ủy cơ sở.

- Ban Tổ chức Đảng ủy Khối tổng hợp kết quả thẩm định, kết quả tự đánh giá

của cấp ủy cơ sở, gửi lấy ý kiến của các chủ thể liên quan, cụ thể:

+ Các Ban của Đảng ủy Khối.

+ Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp trên trực tiếp của cơ sở đảng *(khi cần thiết)*.

+ Đối với một số tổ chức cơ sở đảng mà cơ quan quản lý giao nhiệm vụ thuộc ngành dọc cấp trên ở bộ, ngành trung ương quản lý thì tham khảo kết quả đánh giá về chính quyền của ngành dọc để làm cơ sở đánh giá.

** Đối với các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng bộ bộ phận trực thuộc đảng bộ cơ sở; chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận:*

Đảng ủy cơ sở thành lập các Tổ thẩm định *(ban hành quyết định thành lập)* và tiến hành thẩm định kết quả tự đánh giá của các tổ chức đảng trực thuộc (theo mẫu biên bản thẩm định gửi kèm hướng dẫn này) trước khi tổ chức hội nghị đảng ủy quyết định đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

- Đối với chi, đảng bộ cơ sở:

Ban Tổ chức Đảng ủy Khối chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể và kết quả của tổ thẩm định để báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, bỏ phiếu quyết định xếp loại chất lượng đối với các chi, đảng bộ cơ sở.

- Đối với đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận:

Bộ phận giúp việc của đảng ủy cơ sở có trách nhiệm tổng hợp kết quả tự xếp loại của các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở và kết quả của các Tổ thẩm định để báo cáo đảng ủy cơ sở xem xét, bỏ phiếu quyết định xếp loại chất lượng đối với các tổ chức đảng trực thuộc **(Theo Mẫu-TCĐ 02)**.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.1. Đối tượng

Đảng viên trong toàn Đảng bộ Khối *(trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ thời gian 06 tháng)*. Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy vẫn phải đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.2. Khung tiêu chí đánh giá

2.2.1. Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý *(thực hiện theo mẫu Mẫu 2A)*

2.2.2. Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý *(thực hiện theo Mẫu 2B)*: (là các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, nơi không có Ban Thường vụ là Ủy viên Ban Chấp hành; chi ủy viên, nơi không có chi ủy là Bí thư, Phó Bí thư; Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ bộ phận, chi ủy viên chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận)

2.3 Khung tiêu chí xếp loại

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để các cá nhân khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt cấp độ “Tốt” trở lên; trong đó các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm được đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc” bằng sản phẩm cụ thể.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; trong đó, có ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” **không vượt quá 20%** số đảng viên được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trong từng tổ chức cơ sở đảng (*kể cả các chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng ủy bộ phận*)

b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên bằng sản phẩm cụ thể; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

c. Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Các nhiệm vụ được giao đều hoàn thành, trong đó có không quá 20% số tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

d. Không hoàn thành nhiệm vụ

Các tiêu chí được đánh giá ở mức “Kém” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

- Có trên 50% số tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh

giá không hoàn thành.

- Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá.

- Bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

2.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng theo **Mẫu 2A hoặc 2B**, gửi về chi bộ, tổ đảng trước 03 ngày làm việc.

- Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng bộ bộ phận, tổ đảng (nơi chi bộ có tổ đảng) xem xét tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại của từng đảng viên.

- Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng từng đảng viên.

2.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, đảng viên tự phân tích chất lượng (xác định cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể) và xem xét, tự nhận mức chất lượng theo **Mẫu số 2A hoặc 2B**; báo cáo trước chi bộ, tổ đảng trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

Bước 2: Quyết định xếp loại chất lượng đối với đảng viên

- Chi ủy (bí thư, phó bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi bộ tiến hành thảo luận mức xếp loại tự nhận của đảng viên và đề xuất mức xếp loại của chi ủy (*bí thư, phó bí thư chi bộ nơi không có chi ủy*) trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Việc bỏ phiếu kín biểu quyết xếp loại chất lượng đảng viên ở chi bộ được thực hiện 2 lần:

- + Lần 1: Chi bộ bỏ phiếu kín (**theo Mẫu Phiếu biểu quyết 01-ĐV**) xếp loại chất lượng đảng viên theo 3 mức xếp loại: “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành nhiệm vụ” và “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- + Lần 2: Chi bộ chọn trong số đảng viên đã được biểu quyết xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” những đảng viên đảm bảo các tiêu chí ở mức chất lượng “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để bình chọn đảng viên “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” (**theo Mẫu Phiếu biểu quyết 02-ĐV**).

- Đối với chi bộ cơ sở do chi bộ quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

- Đối với các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận, sau khi bỏ phiếu xếp loại đảng viên, tổng hợp kết quả để báo cáo đảng ủy cấp trên (**theo Mẫu 5**).

- Bộ phận giúp việc đảng ủy cơ sở tổng hợp, thẩm định báo cáo của các chi

bộ, đảng ủy bộ phận trực thuộc đề đảng ủy cơ sở xem xét, thảo luận và bỏ phiếu (theo **Mẫu Phiếu biểu quyết -ĐV 03**) quyết định xếp loại chất lượng đảng viên trong từng chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc.

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cấp ủy (tập thể lãnh đạo, quản lý)

3.1. Đối tượng:

- Ban Thường vụ Đảng ủy cơ sở, Đảng ủy cơ sở (nơi không có Ban Thường vụ); chi ủy cơ sở.

- Đảng ủy bộ phận; chi ủy trực thuộc Đảng ủy cơ sở; chi ủy trực thuộc đảng ủy bộ phận (nếu có).

3.2. Khung tiêu chí đánh giá (thực hiện theo Mẫu 01; Mẫu 04- HD KĐ. ĐG 2024)

3.3 Khung tiêu chí xếp loại

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể đoàn kết, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; có đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong địa phương, ngành, lĩnh vực.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm được đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc” bằng sản phẩm cụ thể, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Không có thành viên của tập thể cấp ủy bị xử lý kỷ luật.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể cấp ủy được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” **không vượt quá 20%** số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” (kể cả các Đảng ủy bộ phận, chi ủy trực thuộc Đảng ủy cơ sở; chi ủy trực thuộc Đảng ủy bộ phận). Mức xếp loại chất lượng của tập thể cấp ủy không cao hơn mức xếp loại của tổ chức đảng.

b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên bằng sản phẩm cụ thể, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Không có thành viên của tập thể cấp ủy bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

c. Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Không có thành viên của tập thể cấp ủy bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

d. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là các tập thể có các tiêu chí đánh giá ở mức “Kém” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Bị cấp có thẩm quyền đánh giá, kết luận mất đoàn kết nội bộ; có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

- Bị xử lý kỷ luật hoặc có thành viên bị kỷ luật trong năm (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

3.4 Trách nhiệm, thẩm quyền

3.4.1. Trách nhiệm của tập thể cấp ủy

Tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

3.4.2. Thẩm quyền xem xét, quyết định xếp loại chất lượng

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định xếp loại chất lượng Ban Thường vụ Đảng ủy cơ sở, Đảng ủy cơ sở (nơi không có Ban Thường vụ); chi ủy cơ sở trực thuộc.

- Đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định xếp loại chất lượng tập thể chi ủy trực thuộc, Đảng ủy bộ phận, chi ủy trực thuộc đảng bộ bộ phận (*Nếu có*).

3.4.3. Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại đối với cấp ủy các đảng ủy, chi ủy cơ sở

Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối.

3.5 Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng loại hình đối tượng, tập thể cấp ủy tự phân tích chất lượng (xác định các cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể); xem xét, tự nhận mức chất lượng và báo cáo cấp ủy có thẩm quyền.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

- Tổ thẩm định của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tổ chức thẩm định kết quả tự đánh giá của cấp ủy cơ sở.

Ban Tổ chức Đảng ủy Khối tổng hợp kết quả thẩm định, kết quả tự đánh giá của cấp ủy cơ sở tiến hành lấy ý kiến các ban và đoàn thể trực thuộc Đảng ủy Khối.

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban Tổ chức Đảng ủy Khối chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định xếp loại chất lượng

đối với các tập thể cấp ủy cơ sở.

4. Khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên

Thực hiện theo Quy định số 28-QĐ/TU ngày 20/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Thuận về khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên.

5. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng

- Tập thể, cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm năm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc tập thể, cá nhân bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong năm đánh giá, xếp loại, thực hiện như sau:

+ Sau khi quyết định thi hành kỷ luật tập thể, cá nhân có hiệu lực, cấp ủy cấp trên trực tiếp căn cứ hình thức kỷ luật, thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm được ghi trên quyết định thi hành kỷ luật để tiến hành đánh giá lại kết quả xếp loại chất lượng tại thời điểm đó ở mức không hoàn thành nhiệm vụ; đối với trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả thì cân nhắc kỷ lưỡng nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, hoàn cảnh, nguyên nhân vi phạm để xem xét, quyết định đánh giá lại kết quả cho phù hợp.

+ Ra quyết định hủy bỏ kết quả xếp loại cũ và công nhận kết quả xếp loại mới theo **(Mẫu 9)**. Chỉ đạo các cơ quan có liên quan thực hiện việc hủy bỏ các nội dung về thi đua khen thưởng (nếu có) theo thẩm quyền để đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các quy định có liên quan.

- Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

- Cấp ủy, tổ chức đảng mới được thành lập, chia tách, sáp nhập, cấp ủy viên được bổ nhiệm chức vụ chưa đủ 6 tháng tính đến thời điểm đánh giá xếp loại vẫn tiến hành kiểm điểm theo quy định, nhưng không đánh giá xếp loại. Các tổ chức đảng mới được chuyển giao, tiếp nhận trong năm thì lấy ý kiến đánh giá, nhận xét của cấp ủy cấp trên trực tiếp (nơi chuyển giao) làm cơ sở để đánh giá, xếp loại ở nơi mới tiếp nhận.

- Tổ chức đảng chỉ có bí thư hoặc bí thư và phó bí thư thì kiểm điểm ở tổ chức đảng.

- Đảng viên nghỉ ốm với tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên hoặc đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm được căn cứ vào kết quả làm việc thực tế của năm đó.

- Đảng viên đang sinh hoạt đảng tạm thời thì kiểm điểm, đánh giá, xếp loại ở nơi sinh hoạt đảng chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời gửi chi bộ nơi sinh hoạt

chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

- Đảng viên chuyên công tác có thời gian sinh hoạt đảng ở tổ chức đảng trước đây từ 6 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của tổ chức đảng trước đây gửi về tổ chức đảng đang sinh hoạt để làm căn cứ đánh giá, xếp loại.

- Cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì phải kiểm điểm trách nhiệm trong thời gian trước khi bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy và thực hiện kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt.

- **Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể cấp ủy, tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp do mình đứng đầu, trừ trường hợp người đứng đầu mới chuyển đến không liên quan mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới. Mức xếp loại chất lượng của tập thể cấp ủy không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức đảng.**

- **Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng (*chi bộ trực thuộc*); 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý (*cấp ủy viên*) và có 100% tập thể, cá nhân xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì được chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện theo quy định.**

- Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể cấp ủy trước, cá nhân thành viên sau. **Đảng viên là công chức, viên chức thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; mức xếp loại của đảng viên không cao hơn mức xếp loại của cán bộ, công chức, viên chức.**

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức chất lượng đã xếp loại thì hủy bỏ kết quả và xếp loại lại.

- Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cơ quan, đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của cơ quan, đơn vị cũ (*không quy trách nhiệm cho cơ quan, đơn vị cũ*).

- Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cả cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới, bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính hình thức kỷ luật vào kết quả đánh giá, xếp loại theo thời điểm xác định hành vi vi phạm tại mỗi cơ quan, đơn vị.

- Đối với những đảng viên được các TCCSĐ quyết định xếp loại đảng viên “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, nhưng khi cấp có thẩm quyền đánh giá xếp loại cán bộ không đạt mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” thì phải tiến hành hủy bỏ quyết định xếp loại đảng viên “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” và các hình thức khen thưởng có liên quan.

- Khi các TCCSĐ tiến hành kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cấp ủy cơ sở; cấp ủy các chi bộ, đảng bộ cơ sở phải có giấy mời Ban Thường vụ

Đảng ủy Khối tham dự (trước 03 ngày).

- Đối với các đồng chí là Ủy viên Ban Chấp hành nhưng không phải là ủy viên BTV thì vẫn kiểm điểm theo mẫu 2B.

III. BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG VÀ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Sau khi các tổ thẩm định của Đảng ủy Khối thực hiện xong việc đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, cấp ủy các TCCSĐ báo cáo kết quả về Đảng ủy Khối, gồm các văn bản sau:

- Báo cáo tổng kết công tác xây dựng đảng năm 2024
- Bản kiểm điểm tập thể cấp ủy.
- Báo cáo kết quả kiểm điểm và đánh giá chất lượng cấp ủy, TCCSĐ và đảng viên (**Mẫu 7**).
- Tổng hợp danh sách phân loại đảng viên (Chi bộ cơ sở sử dụng **Mẫu 6A**, đảng bộ cơ sở sử dụng **Mẫu 6B**).
- Kết quả đánh giá chất lượng chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc đảng ủy cơ sở (**Mẫu 8**).
- Tờ trình đề nghị khen thưởng (*tập thể, cá nhân*) và bản báo cáo thành tích (*nếu có*).

IV. CÁC NỘI DUNG, HỒ SƠ CHUẨN BỊ ĐỂ KIỂM TRA

1. Báo cáo tổng kết công tác xây dựng đảng năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025;
2. Báo cáo kiểm điểm tập thể cấp ủy chi, đảng bộ cơ sở;
3. Phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng trong các loại hình;
4. Sổ Nghị quyết sinh hoạt của cấp ủy chi, đảng bộ, sổ nghị quyết chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở; Sổ theo dõi công văn đi, đến (*kể cả Đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc Đảng bộ bộ phận*);
5. Hồ sơ đảng viên lưu tại cấp ủy (bản kiểm điểm hàng năm; bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm của đảng viên; kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh và các loại quyết định của đảng viên, ý kiến nhận xét nơi cư trú...);
6. Sổ theo dõi thu đảng phí và chứng từ thu chi tài chính Đảng;
7. Các văn bản, hồ sơ liên quan đến công tác kiểm tra kiểm tra, giám sát;
8. Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của chi, đảng bộ và quy chế làm việc của cấp ủy, ủy ban kiểm tra; chương trình công tác toàn khóa của cấp ủy; chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa của cấp ủy và của UBKT Đảng ủy cơ sở, từ sau Đại hội Đảng nhiệm kỳ 2020-2025.
9. Các văn bản liên quan đến việc triển khai thực hiện công tác xây dựng Đảng; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, khóa XIII và kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.

10. Bản tổng hợp kết quả xếp loại Cán bộ, công chức năm 2024.

11. Bản tổng hợp kết quả xếp loại Tổ chức đảng và đảng viên năm 2024.

Ngoài ra, Tổ thẩm định sẽ yêu cầu cấp uỷ cung cấp một số thông tin khác có liên quan đến công tác xây dựng Đảng và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ hướng dẫn này, các đảng uỷ cơ sở cụ thể hóa (*nếu cần thiết*) các tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên; Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở, chi bộ trực đảng uỷ bộ phận cho phù hợp với đặc điểm, tình hình tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp mình. Đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở cấp dưới bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra. Chú trọng việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; kịp thời đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm; tập trung củng cố các tổ chức đảng, tập thể cấp uỷ và giúp đỡ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức và người lao động hàng năm để đảm bảo đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cấp uỷ thực chất.

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 86- HD/ĐUK ngày 22/11/2023 của Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, cấp uỷ các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc phản ánh kịp thời về Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối (qua Ban Tổ chức) để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh uỷ,
- Ban Tổ chức tỉnh uỷ,
- Các đồng chí UV. BTV Đảng uỷ Khối,
- Các Ban Đảng uỷ Khối,
- Các TCCSĐ trực thuộc,
- Lưu Văn Phòng, BTC Đảng uỷ khối.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Lưu Xuân Hải